

0 601 9L6 0L0 – GDR 18V-220 C

mã sản phẩm	0 601 9L6 0L0
EAN	4053423248630
1 kẹp đai, 1 ống cặp mũi khoan	✓
Hộp bằng bìa cứng	✓



Thông tin kỹ thuật

Thông tin về độ ồn/rung

Mức ồn	Mức độ ồn ở định mức A của dụng cụ điện cầm tay thông thường như sau: Mức áp suất âm thanh dB(A); Mức công suất âm thanh dB(A). K bất định = dB.
Kích thước dụng cụ (chiều rộng)	73 mm
Kích thước dụng cụ (chiều dài)	113 mm
Kích thước dụng cụ (chiều cao)	201 mm
Tốc độ không tải	0-800 vòng/phút
Điện áp pin	18.0 V
Trọng lượng tính cả pin	1,7 kg
Bộ gá dụng cụ	Mũi Hex Uni 1/4"
Phạm vi điều chỉnh mô-men xoắn, tối thiểu/tối đa, mức 1	0/100 Nm
Phạm vi điều chỉnh mô-men xoắn, tối thiểu/tối đa, mức 2	0/140 Nm
Phạm vi điều chỉnh mô-men xoắn, tối thiểu/tối đa, mức 3	0/220 Nm
Tốc độ không tải (Mức 1)	0-800 vòng/phút
Tốc độ không tải (Mức 2)	0-2.300 vòng/phút
Tốc độ không tải (Mức 3)	0-3.400 vòng/phút
Các thiết lập mô-men xoắn	3
Trọng lượng không bao gồm pin	1 kg
Mô-men xoắn, tối đa.	220 Nm
Tỷ lệ va đập	4.000 bpm
Tỷ lệ va đập (Mức 1)	0-1.500 bpm
Tỷ lệ va đập (Mức 2)	0-3.400 bpm
Tỷ lệ va đập (Mức 3)	0-4.000 bpm
Dòng thương hiệu	RBH - PRO HEAVY DUTY



Thông tin kinh doanh

Định vị

- Kiểm soát hoàn toàn để có chất lượng bắt vít tốt nhất trong nhiều tình huống sử dụng khác nhau

Lợi ích người dùng

- Kiểm soát tối đa cho chất lượng gia công cao với chế độ mặc định A/B và điều chỉnh nó trong ứng dụng Bosch App
- Xử lý vật liệu có độ cứng khác nhau nhờ bộ chọn 3 tốc độ và các mức tốc độ thay đổi
- Tiến độ làm việc nhanh với mô-tơ không chổi than 3.400 RPM và tốc độ va đập 4.000
- Hoạt động trong không gian hẹp nhờ kích cỡ 113mm nhỏ gọn
- Chiếu sáng nơi làm việc tốt hơn theo yêu cầu qua đèn LED đôi

